

Bản án số: 15 /2023/HS-ST

Ngày 14- 11- 2023.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Cẩm Thị Thanh Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Bồ Thị Thái
2. Ông Hà Văn Tiêm

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Văn Tía - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2023/HSST ngày 05/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST - HS ngày 19/10/2023; quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/HSST-QĐ ngày 31/10/2023; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST - HS ngày 02/11/2023 đối với bị cáo:

**Cà Thị X (tên gọi khác: Không)**, sinh ngày 14 tháng 01 năm 1993 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHKT: bản Dữn, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; chỗ ở hiện nay: Tổ 3, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; đảng phái, đoàn thể: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cà Văn Tr, sinh năm 1966 và con bà Tòng Thị H, sinh năm 1967; Chồng là Cà Văn T (đã ly hôn), có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án: Tại Bản án số 81/2018/HSST, ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt Cà Thị X 30 tháng tù, về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (*chưa được xóa án tích*), tại Bản án số 74/2021/HSST, ngày 17/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội xử phạt Cà Thị X 18 tháng tù, về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (*chưa được xóa án tích*); Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/12/2014, Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử Cà

Thị X 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, về tội: Trộm cắp tài sản.(đã được xóa án tích);

Bị cáo bị Công an thành phố Sơn La bắt, tạm giữ từ ngày 02/6/2023 đến ngày 11/6/2023, thì được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 15/6/2023 bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp và bị Công an huyện Thuận Châu ra quyết định tạm giữ kể từ ngày 15/6/2023 đến ngày 24/6/2023 và Công an huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La ra quyết định tạm giam từ ngày 24/6/2023, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:***

1. Bà Phạm Thị D, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ 10, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. **Vắng mặt.**

2. Ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn 3, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. **Vắng mặt.**

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Bà Vũ Thị N, sinh năm 1980; Địa chỉ: Tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nơi Đăng ký HKTT: tổ 11, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. **vắng mặt.**

2. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1964; Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, **Vắng mặt.**

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu sài nên Cà Thị X, địa chỉ thường trú: bản Dừm, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; chỗ ở hiện nay: Tổ 3, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã nảy sinh ý định đi trộm tài sản bán lấy tiền tiêu sài, nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

**\* Vụ thứ nhất:** Khoảng 17 giờ ngày 01/6/2023, Cà Thị X đón xe ô tô taxi hãng Mai Linh, biển kiểm soát 26E-000.69 do anh Lù Văn Q, sinh năm 1987, trú tại bản Hải, phường Chiềng An, thành phố Sơn La điều khiển đi từ nhà nghỉ Gia Lai thuộc tổ 09, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La đến khu vực chợ Noong Đúc thuộc phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, X nói với anh Q là đi thăm chị gái. Khi đi X mang theo 01 ba lô màu đen, 01 túi nilon màu xanh bên trong có 02 hộp sữa nhãn hiệu MEIZHOUSHIKE cùng một túi hạt óc chó.

Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi xe đi qua cửa hàng vàng bạc Lưu D ở tổ 10, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La do bà Phạm Thị D, sinh năm 1989, cư trú tại tổ 10, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La làm chủ, X thấy bà D đang ngồi một mình bên trong cửa hàng nên đã bảo anh Q dừng xe chờ, X xuống xe mang theo chiếc balo và túi nilon màu xanh đi vào cửa hàng Lưu D. X đặt chiếc balo và túi nilon màu xanh ở dưới đất cạnh kệ tủ bày trang sức bằng

vàng ở phía lối đi bên tay phải theo hướng từ cửa vào rồi nói với bà D là X đang có nhu cầu mua trang sức bằng vàng. X chọn các sản phẩm gồm: 01 dây chuyền vàng 9999 loại 03 chỉ có hình mặt con hồ ly, 01 đôi hoa tai vàng 9999 loại 01 chỉ có hình quả bầu, 01 lắc tay vàng 9999 trơn hình tròn loại 02 chỉ, 01 nhẫn vàng 9999 kim tiền hình các đồng tiền xu loại 01 chỉ, 01 chiếc nhẫn vàng 9999 loại 01 chỉ có đính 01 hạt nhựa màu trắng và 01 lắc tay vàng tây 10K. Bà D cân số trang sức trên có tổng khối lượng là 08 chỉ (*không gồm lắc tay vàng tây 10K*) rồi lấy ra 01 hộp đựng bằng nhựa, màu cam loại hình tròn và đưa cho X. X cho lắc vàng tây 10K vào trong hộp đựng màu cam, số vàng còn lại X cầm ở lòng bàn tay trái. X yêu cầu bà D viết giấy đảm bảo tuổi vàng. Khi bà D viết giấy đảm bảo tuổi vàng cho X, X đưa ra thông tin tên là Lò Thị Thanh. Lợi dụng lúc bà D đang viết giấy, không chú ý quản lý vàng, X lén lút cất giấu số vàng trong lòng bàn tay trái vào trong túi quần phía trước, bên trái đang mặc rồi đóng nắp hộp đựng vàng.

X lấy chiếc ba lô dưới đất lên để trên mặt tủ rồi lấy từ trong ba lô ra 01 túi xách tay màu trắng, 01 túi vải màu đỏ, X cho hộp đựng vàng bên trong có lắc tay vàng tây 10K vào trong túi xách màu trắng rồi để chiếc túi xách trên kệ tủ. X nói với bà D “Em không biết để quên điện thoại ở đâu, chị cho em mượn điện thoại để em gọi lấy điện thoại chuyển tiền trả cho chị”. Bà D đưa cho X mượn chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max màu xanh bên trong có lắp sim thuê bao số 0984.052.505 của bà D, X cầm điện thoại bấm gọi ngẫu nhiên đến số thuê bao 0766.040.082 nhưng không có ai nghe máy, X giả vờ nói chuyện về việc X để quên điện thoại ở cửa hàng tạp hóa. Sau đó, X trả điện thoại cho bà D và nói “Em chạy sang cửa hàng tạp hóa lấy điện thoại ” rồi để lại chiếc ba lô, đồ cá nhân (bao gồm cả chiếc túi xách có chiếc hộp nhựa màu cam bên trong có lắc tay vàng tây 10K X để vào trước đó) để bà D tin tưởng về việc X đi lấy điện thoại rồi sẽ quay lại trả tiền mua vàng.

X rời khỏi cửa hàng rồi đi ra vị trí xe taxi mà anh Q đang chờ gần đó. X bảo anh Q chở đến cửa hàng vàng bạc ở khu vực Chợ trung tâm thành phố Sơn La. Anh Q đưa X đến cửa hàng vàng bạc Quân Chính ở tổ 11, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La. Đến nơi X xuống xe và bảo anh Q chờ rồi đi vào bên trong thì gặp bà Vũ Thị N, sinh năm 1980, cư trú tại tổ 11, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La là chủ cửa hàng. X nói muốn bán vàng, bà N hỏi X về nguồn gốc số vàng thì X trả lời “Đây là vàng của em, đang cần tiền nên mang đi bán” Qua trao đổi bà N và X thống nhất giá vàng là 5.400.000 VNĐ/chỉ. Bà N cân số vàng X đưa, xác định tổng khối lượng là 08 chỉ vàng. Bà N đưa cho X số tiền 43.200.000 VNĐ, X rời khỏi cửa hàng và bảo anh Q đưa quay lại nhà nghỉ Gia Lai. Số tiền bán vàng bị cáo đã chi trả 230.000,đ tiền taxi, chi tiêu cá nhân hết 270.000,đ. Còn lại 42.700.000VNĐ. Ngày 02/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La triệu tập X để làm việc trên cơ sở đơn trình báo của bà Phạm Thị D. Quá trình làm việc Cơ quan điều tra đã thu giữ của X số tiền 42.700.000 VNĐ.

**\* Vụ thứ hai:** Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 11/6/2023, Cà Thị X đón xe ô tô taxi hãng Hương Sen biển kiểm soát 26A - 080.34 do anh Lò Văn T, sinh

năm 1962, cư trú tại tổ 08, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La điều khiển đi từ khu vực tổ 05, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La đến thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi đi đến cửa hàng vàng bạc T1 Hằng ở thôn 03, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La X bảo anh T dừng xe đợi X ở ngoài để X vào cửa hàng gửi đồ cho bạn. Anh T đồng ý, X xuống xe taxi cầm theo 01 túi nilon màu đỏ bên trong 01 áo chống nắng toàn thân màu xanh đen có họa tiết, 01 chiếc áo dài tay màu trắng, 01 chiếc áo cộc tay màu trắng họa tiết hình thoi, 01 chiếc áo cộc tay màu đen họa tiết hình thoi và 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A04s, màu hồng lấp 01 ốp màu đen mặt sau có hình thỏ đi vào trong cửa hàng. X gặp ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1978, trú tại thôn 03, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La là chủ cửa hàng. X đặt túi nilon đựng đồ cá nhân mang theo lên trên mặt quầy hàng và đặt vấn đề muốn mua dây chuyền, hoa tai và nhẫn bằng vàng. Ông T1 lấy trong tủ kính ra 01 dây chuyền vàng 999 loại 02 chỉ (dạng các mắt xích nối với nhau có lồng 05 hạt hình cầu, móc khóa hình chữ S; 01 nhẫn kim tiền 999 loại 01 chỉ và 01 đôi hoa tai vàng 999 loại 01 chỉ dạng khuyên tròn treo một vòng tròn nhỏ và một hình cà vạt đưa cho X xem. X đồng ý mua, ông T1 tính tổng giá tiền của số vàng này là 22.740.000 VNĐ. X nói với ông T1 mình là Lò Thị Ngọc, cư trú tại bản Lè, xã Tông Cọ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La và bảo ông T1 viết giấy đảm bảo vàng cho X. Ông T1 đồng ý và đưa cho X 02 hộp bằng nhựa màu cam hình tròn để đựng vàng. X cho vàng vào hộp nhưng không đóng nắp. X hỏi ông T1 số tài khoản để chuyển trả tiền rồi giả vờ bấm điện thoại và nói với ông T1 là mạng lỗi không chuyển khoản được. X tiếp tục nói với ông T1 là điện thoại hết pin và bảo với ông T1 cho mượn sạc để sạc điện thoại. X cầm sạc điện thoại ở quầy vàng, tiếp tục nói chuyện với ông T1 và giả vờ xem vàng nhằm kéo dài thời gian tìm lúc ông T1 sơ hở để lấy trộm vàng. Khi ông T1 ra ngồi tại bàn uống nước trong quán, X đứng tại quầy, lúc này có anh Nguyễn Ánh Dương, sinh năm 1978, cư trú tại thôn 03, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đi đến cửa hàng. Thấy anh Dương dừng xe chuẩn bị đi vào cửa hàng thì X dùng tay phải lén lút lấy số vàng trong hộp (*gồm 01 dây chuyền, 1 đôi hoa tai, 1 nhẫn kim tiền*) cho vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đóng nắp hộp đựng vàng lại và cầm hai hộp đựng vàng ông T1 đưa cho X trước đó (*bên trong không có vàng*) ra ngồi tại bàn uống nước, để hai hộp vàng đã đóng nắp trên bàn và nói chuyện với ông T1, anh Dương. Khoảng 05 phút sau, X đứng dậy đi đến chỗ sạc điện thoại rút dây sạc, cầm lấy điện thoại tháo ốp ra, sau đó để dây sạc vào ốp để ông T1 nghĩ X vẫn để điện thoại ở đó rồi nói với ông T1 là đi ra ngoài mua nước, X dặn ông T1 xem hộ điện thoại và túi đồ của X. X đi ra chỗ xe taxi anh T đang chờ rồi bảo anh T chở X lên thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đi qua cửa hàng vàng bạc X Lộc ở tiểu khu 02, thị trấn Thuận Châu, X bảo anh T dừng xe, đợi X ở ngoài, X đi bộ vào trong cửa hàng thì gặp anh Vũ Văn Toàn, sinh năm 1984, cư trú tại tiểu khu 07, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, X nói muốn bán vàng và lấy trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 dây chuyền vàng, 01 nhẫn vàng kim tiền vàng, 01 đôi hoa tai vàng (là số vàng X vừa trộm cắp được). Anh Toàn gọi bà Nguyễn

Thị X, sinh năm 1961, cư trú tại tiểu khu 02, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La là chủ cửa hàng ra. X nói với bà Nguyễn Thị X là mẹ nằm viện nên muốn bán 4 chỉ vàng. Bà Nguyễn Thị X và anh Toàn kiểm tra vàng, cân vàng lên được 4 chỉ và báo mua được với giá là 20.950.000 VNĐ, X đồng ý. Bà Nguyễn Thị X lấy tiền đưa cho X, bị cáo cầm tiền rồi đi ra chỗ xe taxi anh T đang đợi rồi bảo anh T chở đến công viên thị trấn Thuận Châu. Đến nơi, X xuống xe và trả 480.000 VNĐ tiền taxi cho anh T. X đi bộ một đoạn thì gặp một người nam giới lái xe mô tô ôm (không rõ tên, địa chỉ, biển số và đặc điểm xe) và bảo người này chở X về nhà ở tổ 03, phường Chiềng An, thành phố Sơn La. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày X về đến nhà, X xuống xe và trả tiền xe mô tô ôm hết 120.000 VNĐ.

Ngày 14/6/2023 bị cáo Cà Thị X đến cửa hàng Quân Chính trả cho bà Vũ Thị N số tiền 500.000đ và chi tiêu cá nhân hết 11.472.000đồng. số tiền còn lại là 8.378.000 đồng X cất giấu trong người và đến ngày 15/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu triệu tập X đến để làm việc và đã thu giữ của X.

**\* Vật chứng, tài sản thu giữ, tạm thu giữ trong vụ án gồm:**

- 01 ba lô vải màu đen, nhãn hiệu “acer”; 01 túi giả da màu trắng; 01 túi vải màu đỏ; 01 túi nilon màu xanh bên trong có 01 túi đựng hạt óc chó, 01 nộp sữa màu vàng-đỏ-trắng nhãn hiệu MEIZHOUSHIKE, 01 hộp sữa màu vàng-hồng-trắng nhãn hiệu MEIZHOUSHIKE. (Thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường tại cửa hàng vàng bạc Lưu D).

- 01 áo phông ngắn tay màu đen, trên móc áo ở cổ có chữ BURBERRY, mặt trước áo có họa tiết màu trắng đen không rõ hình thù. Áo đã qua sử dụng, 01 (Một) chiếc quần ngắn màu đen có cạp chun, hai bên hông quần có họa tiết màu đen trắng. Quần đã qua sử dụng là quần áo bị cáo mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 01/6/2023 tại tổ 10, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La và số tiền 42.700.000 đồng thu của Cà Thị X (*X khai nhận số tiền trên là tiền X có được từ việc bán số vàng đã chiếm đoạt được của chị Phạm Thị D*).

- 01 khối kim loại màu vàng có khối lượng 30,02 gam do bà Vũ Thị N giao nộp (bà N khai sau khi thu mua được số vàng trang sức của Cà Thị X vào ngày 01/6/2023, bà N đã nung chảy số vàng này thành 01 khối vàng).

- 01 túi nilon màu đỏ; 01 áo chống nắng toàn thân màu xanh đen có họa tiết; 01 chiếc áo dài tay màu trắng; 01 chiếc áo cộc tay màu trắng họa tiết hình thoi; 01 chiếc áo cộc tay màu đen họa tiết hình thoi; 01 ốp điện thoại màu đen mặt sau có hình thỏ cũ, đã qua sử dụng (Thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường tại cửa hàng vàng bạc T1 Hằng).

- số tiền 8.378.000 VNĐ; 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung Galaxy A04S màu hồng có số sê ri R58W20VMG2A, số IMEI1 350246952281371, số IMEI2 353931242281375, đã qua sử dụng, bên trong điện thoại lắp 01 thẻ sim thuê bao số 0338.913.285 (thu giữ khi bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Cà Thị X).

- 01 dây chuyền kim loại màu vàng được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau, lồng 05 hình cầu có hoa văn đều bằng kim loại màu vàng, móc khóa hình chữ s có các chữ “TM-TLJ” có tổng khối lượng 7,50 gam; 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng được chế tác dạng nhẫn kim tiền, trên nhẫn có chữ “CUC” có khối lượng 3,75 gam; 01 đôi hoa tai đều bằng kim loại màu vàng, mỗi chiếc được chế tác dạng khuyên tròn treo 01 vòng tròn nhỏ và một hình cà vạt rồng có hoa văn hình trái tim có khối lượng 3,74 gam (do anh Vũ Văn Toàn giao nộp).

Ngày 03/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã ra Quyết định số 166/QĐ-ĐCHS trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định kim loại đối với 01 khối kim loại màu vàng có khối lượng 30,02 gam đã thu giữ của bà Vũ Thị N.

Kết luận giám định số 4215/KL-KTHS ngày 06/6/2023 Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận 01 gỏi kim loại màu vàng gửi giám định có khối lượng 30,02 gam là vàng, hàm lượng trung bình: 99,89% (khối lượng hoàn lại sau giám định là 29,85 gam, khối lượng vàng bị hao hụt là 0,17 gam do được sử dụng trong quá trình giám định).

Ngày 05/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã ra Quyết định số 167/QĐ-ĐCSHS trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định số tiền 42.700.000VNĐ thu giữ của Cà Thị X ngày 02/6/2023 là tiền thật hay tiền giả?

Kết luận giám định số 1445/KL-KTHS ngày 06/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số tiền gửi giám định là tiền thật.

Ngày 07/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Công an thành phố Sơn La xác định giá trị các tài sản tại thời điểm bị Cà Thị X chiếm đoạt ngày 01/6/2023.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng số 210/KL-HĐ ĐGTS ngày 08/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Sơn La kết luận: Tổng giá trị trung bình của tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 45.567.000 đồng (*Bốn mươi lăm triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*).

Ngày 18/7/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã ra Quyết định số 249/QĐ-CQĐT (CSHS) trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định số tiền 8.370.000 đồng thu giữ của Cà Thị X ngày 15/6/2023 là tiền thật hay giả?

Kết luận giám định số 1870/KL-KTHS ngày 25/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật.

Ngày 19/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã ra Quyết định số 220/QĐ-HSKTMT trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định kim loại đối với sổ trang sức bằng vàng mà Cà Thị X đã chiếm đoạt ngày 11/6/2023.

Kết luận giám định số 4578/KL-KTHS ngày 20/6/2023 của Viện Khoa học hình sự của Bộ Công an kết luận.

+ 01 dây chuyền kim loại màu vàng được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau, lồng 05 hình cầu có hoa văn đều bằng kim loại màu vàng, móc khóa hình chữ s có các chữ "TM-TLJ" gửi giám định có tổng khối lượng 7,50 gam đều là vàng (Au); hàm lượng vàng trung bình 99,98%

+ 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng được chế tác dạng nhẫn kim tiền, trên nhẫn có chữ "CUC" gửi giám định có khối lượng 3,75 gam là vàng (Au); hàm lượng vàng trung bình 99,96%

+ 01 đôi hoa tai đều bằng kim loại màu vàng, mỗi chiếc được chế tác dạng khuyên tròn treo 01 vòng tròn nhỏ và một hình cà vạt rỗng có hoa văn hình trái tim gửi giám định có tổng khối lượng 3,74 gam đều là vàng (Au); hàm lượng vàng trung bình 99,89%.

Ngày 20/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn la xác định giá trị tài sản tại thời điểm bị Cà Thị X chiếm đoạt ngày 11/6/2023.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự 32/KL-HĐ ĐG, ngày 23/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thuận Châu kết luận.

+ 01 dây chuyền vàng được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau, lồng 05 hình cầu có hoa văn đều bằng kim loại màu vàng, móc khóa hình chữ s có các chữ "TM-TU" khối lượng 7,50 gam; hàm lượng vàng trung bình 99,98% có giá trị là 11.200.000 đồng.

+ 01 chiếc nhẫn vàng được chế tác dạng nhẫn kim tiền, trên nhẫn có chữ "CUC" có khối lượng 3,75 gam; hàm lượng vàng trung bình 99,96% có giá trị là 5.550.000 đồng.

+ 01 đôi hoa tai vàng, mỗi chiếc được chế tác dạng khuyên tròn treo 01 vòng tròn nhỏ và một hình cà vạt rỗng có hoa văn hình trái tim có tổng khối lượng 3,74 gam; hàm lượng vàng trung bình 99,89%) có giá trị là 5.610.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Cà Thị X chiếm đoạt ngày 11/6/2023 là 22.360.000đ (Hai mươi hai triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số:492/CT-VKSTP, ngày 05/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Cà Thị X về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Cà Thị X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội.

Tại phiên toà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo, sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173, Điều 38, điểm s, n khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt: Bị cáo Cà Thị X từ 03 năm - 04 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2, 3 Điều 106 BLTTHS, đề nghị:

- Tịch thu sung công: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại máy Galaxy A04s, màu hồng có số sê ri R58W20VMG2A, số IMEI1 350246952281371, số IMEI2 353931242281375, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 thẻ sim thuê bao số 0338.913.285 và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

+ 01 ba lô vải màu đen, nhãn hiệu “acer”, kích thước 45cm x 35cm, đã qua sử dụng; 01 túi giả da màu trắng không rõ nhãn hiệu có phần khóa khóa bằng kim loại màu vàng đã qua sử dụng, kích thước 22x25cm đã qua sử dụng; 01 túi vải màu đỏ kích thước 13 x 18cm đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu xanh bên trong có 01 túi đựng hạt óc chó, 01 hộp sữa màu vàng - đỏ - trắng nhãn hiệu MEIZHOUSHIKE, 01 hộp sữa màu vàng - hồng - trắng nhãn hiệu MEIZHOUSHIKE; 01 áo phông ngắn tay màu đen, trên mác áo ở cổ có chữ BURBERRY, mặt trước áo có họa tiết màu trắng đen không rõ hình thù, áo đã qua sử dụng; 01 chiếc quần ngắn màu đen có cạp chun, hai bên hông quần có họa tiết màu đen trắng, quần đã qua sử dụng; 01 chiếc ốp điện thoại màu đen mặt sau ốp có hình thỏ đã qua sử dụng, cũ; 01 túi bóng màu đỏ bên trong có 01 chiếc áo chống nắng toàn thân màu xanh đen có họa tiết; 01 chiếc áo dài tay màu trắng; 01 chiếc áo cộc tay màu trắng họa tiết hình thoi và 01 chiếc áo cộc tay màu đen họa tiết hình thoi đã qua sử dụng.

+ 01 phong bì in và ghi chữ “BỘ CÔNG AN - VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ Số 4578/KL-KTHS Kính gửi: Cơ quan CSĐT, Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La” dán kín có các chữ ký có ghi họ tên của thành phần tham gia niêm phong và ba hình dấu tròn đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, tại góc phải phong bì đã bị cắt, bên trong rỗng.

+ 01 vỏ phong bì cũ gửi giám định đã bóc mở bên trong không có gì, mặt trước phong bì ghi: Tiền NHNN Việt Nam 8.378.000 đồng (tám triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn đồng) tạm giữ của Cà Thị X.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La trả lại:

+ Khối vàng hoàn lại sau giám định là 29,85 gam cho chị Phạm Thị D.

+ Số tiền 42.700.00 VNĐ cho chị Vũ Thị N.

+ 01 dây chuyền kim loại màu vàng được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau, lồng 05 hình cầu có hoa văn đều bằng kim loại màu vàng, móc khóa hình chữ S có các chữ “TM-TLJ” có tổng khối lượng 7,49 gam; 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng được chế tác dạng nhẫn kim tiền, trên nhẫn có chữ “CUC” có khối lượng 3,74 gam; 01 đôi hoa tai đều bằng kim loại màu vàng, mỗi chiếc được chế tác dạng khuyên tròn treo 01 vòng tròn nhỏ và một hình cà vạt rỗng có hoa văn hình trái tim có khối lượng 3,73 gam (khối lượng vàng bị hao hụt do được sử dụng trong quá trình giám định) cho anh Hoàng Văn T1.

+ Số tiền 8.378.000 VNĐ cho bà Nguyễn Thị X.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Cà Thị X phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị X số tiền 12.572.000 VNĐ.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS: Buộc bị cáo phải chịu án phí xét xử sơ thẩm theo quy định.

Quá trình điều tra: Bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả định giá tài sản; nhất trí với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa:

- Bị cáo nhất trí với bản luận tội cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phần tranh luận; bị cáo tỏ ra ăn năn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Các bị hại bà Phạm Thị D, ông Hoàng Văn T1 vắng mặt tại phiên tòa đều có đơn xin xét xử vắng mặt và có ý kiến: đã nhận lại tài sản do bị cáo X chiếm đoạt và không có yêu cầu bị cáo cũng như những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bồi thường về dân sự, ông T1 có ý kiến xin giảm nhẹ về hình phạt đối với bị cáo.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong quá trình điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án đã có ý kiến cụ thể như sau:

Bà Vũ Thị N đã nhận lại đủ số tiền 43.200.000 đồng không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự.

Bà Nguyễn Thị X yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 12.572.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo nhất trí với bản luận tội cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phần tranh luận; bị cáo tỏ ra ăn năn và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người bị hại bà Phạm Thị D và ông Hoàng Văn Tuyên; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị N và bà Nguyễn Thị X đều có đơn xin xét xử vắng mặt hợp lệ, xét thấy việc vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[3.1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Cà Thị X đều có lời khai nhận tội thống nhất: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 01/6/2023, lợi dụng lúc chủ cửa hàng vàng bạc là bà Phạm Thị D sơ hở trong việc trông coi tài sản, bị cáo đã lén lút bí mật chiếm đoạt 01 dây chuyền vàng 9999 loại 03 chỉ có hình mặt con hồ ly, 01 đôi hoa tai vàng 9999 loại 01 chỉ có hình quả bầu, 01 lắc tay vàng 9999 trơn hình tròn loại 02 chỉ, 01 nhẫn vàng 9999 kim tiền hình các đồng tiền xu loại 01 chỉ, 01 chiếc nhẫn vàng 9999 loại 01 chỉ có đính 01 hạt nhựa màu trắng và 01 lắc tay vàng tây 10K có tổng trị giá là 45.567.000 đồng (*Bốn mươi năm triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*); Khoảng 19 giờ ngày 11/6/2023 lợi dụng lúc chủ cửa hàng vàng bạc ông Hoàng Văn T1 sơ hở, mất cảnh giác trong việc trông coi tài sản, bị cáo đã lén lút bí mật chiếm đoạt : 01 dây chuyền vàng 999 loại 02 chỉ (dạng các mắt xích nối với nhau có lồng 05 hạt hình cầu, móc khóa hình chữ S; 01 nhẫn kim tiền 999 loại 01 chỉ và 01 đôi hoa tai vàng 999 loại 01 chỉ dạng khuyên tròn treo một vòng tròn nhỏ và một hình cà vạt có tổng giá trị tài sản là 22.360.000 đồng (*Hai mươi hai triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Như vậy, trong thời gian ngắn bị cáo Cà Thị X liên tiếp đóng giả khách hàng, dùng những thủ đoạn khiến chủ sở hữu tài sản sơ hở, mất cảnh giác trong việc trông coi tài sản, bị cáo đã lén lút, bí mật chiếm đoạt được số vàng của chủ cửa hàng bà Phạm Thị D và ông Hoàng Văn T1, với tổng trị giá 67.927.000 đồng (*Sáu mươi bảy triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn đồng*), đem bán lấy tiền tiêu sài. Tại cơ quan điều tra bị cáo đã thừa nhận nhận toàn bộ hành vi của mình.

[3.2] Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với; Đơn trình báo mất tài sản của người bị hại; Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Bản ảnh hiện trường; Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sơn La; Thông báo về nội dung kết luận định giá tài sản; Các biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; Biên bản kiểm tra thông tin trong điện thoại; Lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài

liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Cà Thị X đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản của bà Phạm Thị D và ông Hoàng Văn T1 với tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt 02 vụ là 67.927.000 đồng (*Sáu mươi bảy triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn đồng*). Ngoài ra, bị cáo đã có 02 tiền án: Tại Bản án số 81/2018/HSST, ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt Cà Thị X 30 tháng tù, về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 16/7/2020 (*chưa được xóa án tích*), tại Bản án số 74/2021/HSST, ngày 17/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội xử phạt Cà Thị X 18 tháng tù, về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 28/2/2023 (*chưa được xóa án tích*); Nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng” “Tái phạm nguy hiểm” có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3.3] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt, bị cáo Cà Thị X đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức cũng như điều khiển hành vi. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu cụ thể: Ngày 16/12/2014, Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử Cà Thị X 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, về tội: Trộm cắp tài sản. (*đã được xóa án tích*)

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án bị cáo đã thực hiện 02 vụ trộm cắp trong thời gian ngắn do vậy cần áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 **Bộ luật** hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội khi đang có thai. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt bị cáo với mức tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đảm bảo biện pháp cải tạo, giáo dục riêng, phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung là không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với bà Vũ Thị N, bà Nguyễn Thị X và ông Vũ Văn Toàn là người đã mua vàng của bị cáo Cà Thị X trong 02 vụ trộm cắp tài sản nêu trên. Khi mua vàng của Cà Thị X, bà N, bà X và ông Toàn không biết số vàng đó là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có. Do đó hành vi của bà N, bà X, ông Toàn không cấu thành tội phạm, là có căn cứ.

Đối với ông Lù Văn Q và ông Lò Văn T là người lái xe taxi đưa, đón bị cáo X trong quá trình bị cáo X thực hiện hành vi phạm tội. Ông Q và ông T không biết việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, nên không cấu thành tội phạm.

Đối với người nam giới lái xe mô tô (xe ôm) chở bị cáo X từ thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu về nhà bị cáo X. Bị cáo X không quen, không trao đổi với người đàn ông này về hành vi phạm tội của bị cáo. Ngoài lời khai của bị cáo, không có nguồn tài liệu nào khác. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La không có căn cứ để tiếp tục điều tra xác minh là có cơ sở.

Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao số điện thoại 0766.040.082 là chị Trần Thị Dung, sinh năm 01/02/1990, đăng ký thường trú: Thôn 10, xã Hòa Hậu, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam (là số điện thoại mà bị cáo Cà Thị X gọi đến khi thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 01/6/2023). Quá trình điều tra xác định chị Dung không sử dụng số này, chị Dung cũng không quen biết, không liên lạc với bị cáo Cà Thị X, cũng không biết bị cáo Cà Thị X có thực hiện hành vi trộm cắp. Nên chị Trần Thị Dung không có dấu hiệu phạm tội.

[7] Về Trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 586, khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị X số tiền 12.572.000 đồng (*Mười hai triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn đồng*).

Chấp nhận việc bị cáo đã bồi thường cho bà Vũ Thị N số tiền 500.000đ, bà N không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Chấp nhận việc bà Phạm Thị D và ông Hoàng Văn T1 đã nhận được lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

[8] Về vật chứng và tài sản tạm thu giữ:

Đối với số tiền 8.378.000 VNĐ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu thu giữ của Cà Thị X. Quá trình điều tra xác định là tiền của bà Nguyễn Thị X. Ngày 09/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bà Nguyễn Thị X quản lý, sử dụng.

Đối với số tiền 42.700.00 VNĐ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La thu giữ của Cà Thị X. Quá trình điều tra xác định số tiền trên là của bà Vũ Thị N. Ngày 03/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bà Vũ Thị N quản lý, sử dụng.

Đối với khối vàng hoàn lại sau giám định là 29,85 gam. Quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Phạm Thị D. Ngày 11/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho bà Phạm Thị D quản lý, sử dụng.

Đối với 01 dây chuyền kim loại màu vàng được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau, lồng 05 hình cầu có hoa văn đều bằng kim loại màu vàng, móc khóa hình chữ s có các chữ “TM-TLJ” có tổng khối lượng 7,49 gam; 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng được chế tác dạng nhẫn kim tiên, trên nhẫn có chữ “CUC” có khối lượng 3,74 gam; 01 đôi hoa tai đều bằng kim loại màu vàng, mỗi chiếc được chế tác dạng khuyên tròn treo 01 vòng tròn nhỏ và một hình cà vạt rỗng có hoa văn hình trái tim có khối lượng 3,73 gam (*khối lượng vàng bị hao hụt do được sử dụng trong quá trình giám định*). Quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Hoàng Văn T1. Ngày 20/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho ông Hoàng Văn T1 quản lý, sử dụng.

*Xét việc Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho những người bị hại và những người liên quan là có căn cứ.*

Tuyên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại máy Galaxy A04s, màu hồng, là tài sản của bị cáo, bị cáo đã dùng vào việc phạm tội.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 ba lô vải màu đen, nhãn hiệu “acer”, kích thước 45cm X 35cm, đã qua sử dụng; 01 túi giả da màu trắng không rõ nhãn hiệu có phần khóa khóa bằng kim loại màu vàng, kích thước 22 x 25cm đã qua sử dụng; 01 túi vải màu đỏ kích thước 13 x 18cm đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu xanh; 01 túi đựng hạt óc chó, 01 hộp sữa màu vàng - đỏ - trắng nhãn hiệu MEIZHOUSHIKE; 01 hộp sữa màu vàng - hồng- trắng nhãn hiệu MEIZHOUSHIKE; 01 áo phông ngắn tay màu đen, trên mác áo ở cổ có chữ BURBERRY, mặt trước áo có họa tiết màu trắng đen không rõ hình thù, áo đã qua sử dụng; 01 chiếc quần ngắn màu đen có cạp chun, hai bên hông quần có họa tiết màu đen trắng, đã qua sử dụng; 01 chiếc ốp điện thoại màu đen mặt sau ốp có hình thỏ đã qua sử dụng; 01 túi bóng màu đỏ; 01 chiếc áo chống nắng toàn thân màu xanh đen có họa tiết; 01 chiếc áo dài tay màu trắng; 01 chiếc áo cộc tay màu trắng họa tiết hình thoi và 01 chiếc áo cộc tay màu đen họa tiết hình thoi đã qua sử dụng. Là tài sản của bị cáo một số tài sản bị cáo dùng vào việc phạm tội, bị cáo có ý kiến tài sản của bị cáo đã sử dụng cũ và một số là thực phẩm đã lâu nên bị cáo không lấy lại những tài sản trên, không còn giá trị sử dụng.

- 01 phong bì in và ghi chữ “*BỘ CÔNG AN - VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ SỐ 4578/KL-KTHS*” Kính gửi: *Cơ quan CSĐT, Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La* ” dán kín có các chữ ký có ghi họ tên của thành phần tham gia niêm phong và ba hình dấu tròn đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, tại góc phải phong bì đã bị cắt, bên trong rỗng.

- 01 thẻ sim thuê bao số 0338.913.285 (thẻ sim điện thoại nằm trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG loại máy GALAXY A04s, màu hồng theo Biên bản mở niêm phong kiểm tra dữ liệu điện thoại và niêm phong lại vật chứng hồi 16 giờ 00 phút ngày 23/6/2023 tại Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La)

- 01 vỏ phong bì cũ gửi giám định đã bóc mở bên trong không có gì, mặt trước phong bì ghi: Tiền NHNN Việt Nam 8.378.000 đồng (*Tám triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn đồng*) tạm giữ của Cà Thị X. Không còn giá trị sử dụng.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Cà Thị X phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s, n khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Cà Thị X phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Cà Thị X 36 (ba mươi sáu) tháng tù, được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2023 đến ngày 11/6/2023. Thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Cà Thị X.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 586, khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Nguyễn Thị X số tiền 12.572.000 đồng (*Mười hai triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn đồng*).

Chấp nhận việc bị cáo đã bồi thường cho bà Vũ Thị N số tiền 500.000đ, bà N không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Chấp nhận việc bà Phạm Thị D và ông Hoàng Văn T1 đã nhận được lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án hợp pháp cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng và tài sản tạm thu giữ: Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La đã trả lại cho bà Vũ Thị N số tiền 42.700.000 VNĐ (bốn mươi hai triệu bảy trăm nghìn đồng) Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 04/7/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La đã trả lại cho bà Phạm Thị D 01 khối kim loại vàng có khối lượng 29,85 gam (kết luận giám định xác định là vàng) Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 12/6/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả lại cho ông Hoàng Văn T1 01 dây chuyền vàng được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau, lồng 05 hình cầu có hoa văn đều bằng vàng, móc khóa hình chữ s có các chữ “TM-TLJ”; 01 chiếc nhẫn vàng được chế tác dạng nhẫn kim tiền, trên nhẫn có chữ “CUC”; 01 đôi hoa tai vàng, mỗi chiếc được chế tác dạng khuyên tròn treo 01 vòng tròn nhỏ và một hình cà vạt rồng có hoa văn hình trái tim. Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 20/7/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La trả lại cho bà Nguyễn Thị X số tiền 8.378.000 đồng. Theo biên bản trả lại tài sản ngày 09/8/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG loại máy GALAXY A04s, màu hồng (đã được niêm phong trong 01 (một) chiếc phong bì thư có viền màu xanh đỏ, dán kín, mặt trước ghi: “ Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG loại máy GALAXY A04s, màu hồng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu”. Mặt sau phong bì tại mép giáp lại được dán giấy niêm phong, trên giấy dán niêm phong có dòng chữ “ GIẤY NIÊM PHONG – CÔNG AN TỈNH SƠN LA”, Số 026404 và 02 dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu cùng chữ ký, dòng họ tên của thành phần tham gia niêm phong của Lò Văn Dũng, Đinh Trung Anh, Hoàng Văn Trung, Hoàng Minh Quốc, đối tượng Cà Thị X).

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 ba lô vải màu đen, nhãn hiệu “acer”, kích thước 45cm X 35cm, đã qua sử dụng.

- 01 túi giả da màu trắng không rõ nhãn hiệu có phần khóa khóa bằng kim loại màu vàng đã qua sử dụng, kích thước 22x25cm đã qua sử dụng.

- 01 túi vải màu đỏ kích thước 13 X 18cm đã qua sử dụng.

- 01 túi nilon màu xanh.

- 01 túi đựng hạt óc chó.

- 01 hộp sữa màu vàng - đỏ - trắng nhãn hiệu MEIZHOUSHIKE.

- 01 hộp sữa màu vàng - hồng - trắng nhãn hiệu MEIZHOUSHIKE.

- 01 áo phông ngắn tay màu đen, trên móc áo ở cổ có chữ BURBERRY. mặt trước áo có họa tiết màu trắng đen không rõ hình thù, áo đã qua sử dụng.

- 01 chiếc quần ngắn màu đen có cạp chun, hai bên hông quần có họa tiết màu đen trắng, đã qua sử dụng;

- 01 chiếc ốp điện thoại màu đen mặt sau ốp có hình thỏ đã qua sử dụng cũ.

- 01 túi bóng màu đỏ.

- 01 chiếc áo chống nắng toàn thân màu xanh đen có họa tiết.

- 01 chiếc áo dài tay màu trắng.

- 01 chiếc áo cộc tay màu trắng họa tiết hình thoi;

- 01 chiếc áo cộc tay màu đen họa tiết hình thoi đã qua sử dụng cũ.

- 01 phong bì in và ghi chữ “*Bộ CÔNG AN - VIỆN KHOA HỌC HÌNH SỰ số 4578/KL-KTHS Kính gửi: Cơ quan CSĐT, Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La*” dán kín có các chữ ký có ghi họ tên của thành phần tham gia niêm phong và ba hình dấu tròn đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, tại góc phải phong bì đã bị cắt, bên trong rỗng.

- 01 vỏ phong bì cũ gửi giám định đã bóc mở bên trong không có gì, mặt trước phong bì ghi: Tiền NHNN Việt Nam 8.378.000 đồng (*Tám triệu ba trăm bảy mươi tám nghìn đồng*) tạm giữ của Cà Thị X.

- 01 thẻ sim thuê bao số 0338.913.285 (thẻ sim điện thoại nằm trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG loại máy GALAXY A04s, màu hồng theo Biên bản mở niêm phong kiểm tra dữ liệu điện thoại và niêm phong lại vật chứng hồi 16 giờ 00 phút ngày 23/6/2023 tại Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La) và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu (đã được niêm phong trong 01 (một) chiếc phong bì thư có viên màu xanh đỏ, dán kín, mặt trước ghi: “ Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG loại máy GALAXY A04s, màu hồng và vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu”. Mặt sau phong bì tại mép giáp lại được dán giấy niêm phong, trên giấy dán niêm phong có dòng chữ “ GIẤY NIÊM PHONG – CÔNG AN TỈNH SƠN LA”, SỐ 026404 và 02 dấu tròn đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu cùng chữ ký, dòng họ tên của thành phần tham gia niêm phong của Lò Văn Dũng, Đinh Trung Anh, Hoàng Văn Trung, Hoàng Minh Quốc, đối tượng Cà Thị X).

*(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).*

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Cà Thị X phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 628.600 đồng (*Sáu trăm hai mươi tám nghìn sáu trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Cà Thị X được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Người bị hại: bà Phạm Thị D, ông Hoàng Văn T1, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: bà Vũ Thị N và bà Nguyễn Thị X vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết công khai bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- THADS thành phố Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS TP Sơn La;
- THAPT;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
(đã ký)

**Cầm Thị Thanh Huyền**